

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST

Ngày 23 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Mai Đức Danh.

- Thư ký phiên tòa : Ông Phạm Viết Chiến – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa kết nối với điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghi Sơn. Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1970 tại phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: SN Q, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Q (đã chết) và bà Lê Thị P (đã chết); có vợ là Vũ Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/5/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo bản án số 85/HSST

- Ngày 17/4/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo bản án số 54/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2023, tạm giam từ ngày 23/02/2023, hiện

đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Nghi Sơn. Có mặt.

2. **Tô Trọng Q**, sinh năm 1962 tại phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa;
Nơi cư trú: SN H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa;
Nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn L (đã chết) và bà Phùng Thị T (đã chết); có vợ là Lê Thị B và 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1998, bị Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa khởi tố về tội công nhiên chiếm đoạt tài sản công dân (*Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không thu thập được Quyết định hoặc Bản án có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền về việc xử lý đối với hành vi trên của bị cáo*)

- Ngày 23/4/2008, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội đánh bạc (Bản án số 115/2008/HSST).

- Năm 2015 và năm 2018, bị Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (QĐ số 17/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2015 và QĐ số 274/XPHC ngày 02/7/2018).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2023, tạm giam từ ngày 23/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Nghi Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Tô Trọng Q, sinh năm 1989

Nơi cư trú: SN , phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Khả T, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Nơi cư trú: TDP H, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Bà Vũ Thị L, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: SN , phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Ông Lê Thành Đ, sinh năm 1957. Vắng mặt.

Nơi cư trú: SN , phường Đ, TP. T, Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 05 phút, ngày 14/02/2023, Tổ công tác Công an thị xã Nghi Sơn làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ dân phố H, phường H, thị xã N đã dừng phương tiện xe ô tô taxi B T N, biển kiểm soát 36A-..., kiểm tra hành chính đối với lái xe Tô Trọng Q. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên trái Q đang mặc có 01 gói giấy màu vàng, bên trong có 02 gói giấy màu trắng có dòng

kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục. Khai thác tại chỗ, Q khai 02 gói chất bột màu trắng ngà dạng cục nêu trên là ma túy, loại Heroine, trước đó Q đã mua của Nguyễn Văn L, vào ngày 12/02/2023 tại khu vực ngã ba V, phường Đ, thành phố T với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q đem về nhà lấy một ít sử dụng, rồi gói lại cất giấu tại nhà. Đến sáng ngày 14/02/2023, Q đang trên đường đem số ma túy này đến tổ dân phố H, phường H để bán cho một người đàn ông tên “Đ” kiếm lời, thì bị tổ công tác Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Quá trình bắt quả tang, tổ công tác đã thu giữ, niêm phong 02 gói ma túy trên, đồng thời thu giữ chiếc xe taxi biển kiểm soát 36A-..., 02 điện thoại di động, 02 chiếc ví da và số tiền 8.790.000 đồng để phục vụ công tác điều tra. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn khám xét khẩn cấp nơi ở của Tô Trọng Q, không thu giữ thêm tài liệu, đồ vật gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L tại địa chỉ cư trú trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ thêm 01 túi nilon màu trắng, viên màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục tại ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ của L.

Đến 20h00’ ngày 14/02/2023, Nguyễn Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tô Trọng Q vào tối ngày 12/02/2023 và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S màu đen đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 20/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ (*thu giữ của Tô Trọng Q khi bắt quả tang*) được đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,439 gam, loại: Heroine (BL 88).

Tại Kết luận giám định số 786/KL-KTHS ngày 20/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong 01 túi nilon màu trắng, viên màu đỏ (*thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn L*) được đựng trong phong bì niêm phong bởi 03 hình dấu tròn có nội dung “Công an phường Đ - Công an thành phố t – tỉnh Thanh Hóa” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,564 gam, loại: Heroine (BL 96).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19h00 ngày 12/02/2023, Tô Trọng Q gọi điện từ số thuê bao 0987.081... đến số thuê bao 0333.371... của Nguyễn Văn L để hỏi mua ma túy. L đồng ý và hẹn gặp Q tại khu vực ngã ba V để giao dịch. Đến khoảng gần 20h00 cùng ngày, Q đến điểm hẹn gặp và mua của L 01 gói ma túy (Heroine) bọc bên ngoài bằng loại giấy lịch treo tường với giá 500.000 đồng sau đó đem về nhà lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại Q phân chia và gói thành 02 gói nhỏ, cất giấu tại nhà. Đến sáng ngày 14/02/2023, Quý lấy 02 gói ma túy cho vào túi quần, điều khiển xe ô tô taxi biển 36A-... đem số ma túy trên đến bán cho một người tên “Đ” sử dụng số thuê bao điện thoại

0976.655.... Khi đi đến khu vực tổ dân phố H, phường H, thị xã N, thì Q bị tổ công tác Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện, bắt quả tang.

Về nguồn gốc ma túy bán ma túy Q và tàng trữ tại nhà nhằm mục đích để bán, Nguyễn Văn L khai trước đó vào chiều tối ngày 11/02/2023 L đã mua của Nguyễn Công Q, sinh năm 1975, trú tại 27/221, Q, phường Đ, thành phố T 01 túi ma túy, loại heroine (*đựng trong túi nilon màu trắng, viên màu đỏ*) tại khu vực trước cổng nhà Q với giá 4.000.000 đồng, sau đó L đem túi ma túy về nhà sử dụng một ít, số còn lại cất ở ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ của L. Ngày 12/02/2023, L chia ra một phần bán cho Tô Trọng Q, số ma túy còn lại đã bị lực lượng Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Đối với Nguyễn Công Q, là người mà L khai đã bán ma túy cho Linh, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng hiện tại Q không có mặt địa phương nên chưa xác minh làm rõ sự việc mua bán ma túy giữa Q và L. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định truy tìm người đối với Nguyễn Công Q và tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với người đàn ông tên Đ, Q khai sử dụng số thuê bao 0976.655... liên lạc với Q mua bán ma túy vào ngày 14/02/2023, quá trình điều tra xác định người này là Hồ Sỹ Đ, sinh năm 1988, trú tổ dân phố H, phường Hh, thị xã N. Tuy nhiên, Đ chỉ thừa nhận có sử dụng số thuê bao 0976.655... để liên lạc với Q qua số thuê bao 0987.081... để gọi xe taxi đi công việc, còn Đ và Q không trao đổi gì về việc mua bán trái phép ma túy. Ngoài lời khai của Q thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Đ đã liên lạc mua ma túy của Q nên không có căn cứ để xử lý đối với Hồ Sỹ Đ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn L ngày 11/02/2023 và của Tô Trọng Q ngày 12/02/2023 tại thành phố T, Cơ quan điều tra Công an thị xã N đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an thành phố T để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với hành vi của Tô Trọng Q điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ trong khu vực phường N, thị xã N vào ngày 14/02/2023, mà trong cơ thể có chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan đến Công an thị xã Nghi Sơn để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Về vật chứng vụ án:

- *Thu giữ khi bắt quả tang Tô Trọng Q:*

+ 01 gói giấy màu vàng, bên trong có 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục được đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu B.

Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 0,395 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ (*kết quả giám định là Heroine*). Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần

Thị Thúy Hằng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định ngày 20/02/2023.

+ Tiền Việt Nam: 640.000 đồng;

+ 01 xe ô tô taxi B T N, nhãn hiệu Kia, số loại Morning, biển kiểm soát 36A-...;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri: 355816096893417, lắp sim số thuê bao 0987.081.163;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sasung Galaxy A6, lắp sim số thuê bao 0947.966.389 và số 0858.682.220;

+ 01 ví da bên trong có số tiền 3.650.000 đồng;

+ 01 ví da bên trong có số tiền 4.500.000 đồng.

- *Thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn L:*

+ 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục được đựng trong phong bì niêm phong bởi 03 hình dấu tròn có nội dung “Công an phường Đông Vệ - Công an thành phố thành Hóa - T. Thanh Hóa”.

Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 3,256 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ (*kết quả giám định là Heroine*). Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Trọng Trọng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định ngày 20/02/2023.

- *Nguyễn Văn L đầu thú giao nộp:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S màu đen, số imei: 865222043616758, số imei 2: 865222043616741; bên trong lắp 02 sim có số seri là: 8984048000321986486 và 89840200011225703113.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô taxi B T N, nhãn hiệu Kia, số loại Morning, biển kiểm soát 36A-298.55; 01 ví da bên trong có số tiền 3.650.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sasung Galaxy A6, lắp sim số thuê bao 0947.966... và số 0858.682... là tài sản của hợp pháp của anh Tô Trọng Q1 (con trai Tô Trọng Q. Việc Q lấy xe ô tô đi mua bán trái phép chất ma túy, anh Q1 không biết nên không có lỗi, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả lại số tài sản trên cho anh Q1.

Các vật chứng còn lại đang ký gửi tại Kho bạc nhà nước thị xã Nghi Sơn và nhập kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn chờ xử lý theo quy định.

Đối với số tiền 500.000 đồng, là tiền mua bán ma túy giữa L và Q, L khai đã tiêu hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSNS, ngày 19/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn đã truy tố Nguyễn Văn L và Tô Trọng Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L và Tô Trọng Q; bị cáo Nguyễn Văn L được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L và Tô Trọng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Xử phạt bổ sung Nguyễn Văn L từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Đề nghị xử phạt Tô Trọng Q 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Xử phạt bổ sung Tô Trọng Q từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu đen của bị cáo Quý và 01 điện thoại Oppo A5S, màu đen của bị cáo Linh.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,395 chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 3,256 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 01 túi nilon màu trắng, viên màu đỏ được đựng trong 02 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

- Trả lại cho bị cáo Tô Trọng Q 01 ví da và số tiền 5.140.000 đồng.

- Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có của Nguyễn Văn L.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Tô Trọng Quý là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L và Tô Trọng Q thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng đã truy tố; các bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/02/2023, tại khu vực ngã ba Vi, phường Đ, thành phố T, Nguyễn Văn L có hành vi bán trái phép cho Tô Trọng Q 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Q đem về nhà lấy một ít ra để sử dụng, số còn lại Q phân chia và gói lại thành 02 gói cất giấu tại nhà, đến ngày 14/02/2023, Q mang 02 gói ma túy đi bán cho người khác kiếm lời, thì bị Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện, bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy Q mang theo trong người để bán được xác định là 0,439 gam Heroine.

Ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tô Trọng Q nêu trên, thì Nguyễn Văn L còn tàng trữ trái phép nhằm mục đích để bán 3,564 gam Heroine tại nơi ở của mình.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy L bán trái phép và tàng trữ trái phép để bán được xác định là 4,003 gam Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn L và Tô Trọng Q đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Công Q, là người mà L khai đã bán ma túy cho L, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng hiện tại Qn không có mặt địa phương nên chưa xác minh làm rõ sự việc mua bán ma túy giữa Q và L. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định truy tìm người đối với Nguyễn Công Q và tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với Hồ Sỹ Đ, ngoài lời khai của Tô Trọng Q không có tài liệu, chứng cứ nào xác định Đức đã liên lạc với Q để mua ma túy, nên không có căn cứ xử lý đối với Hồ Sỹ Đ.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại cho xã hội và làm gia tăng số người nghiện. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã

hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyễn Văn L mua ma túy nhằm mục đích bán lại kiếm lời, Tô Trọng Q có mối quan hệ quen biết với Nguyễn Văn L nên đã mua ma túy của L nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời. Các bị cáo mua ma túy và bán lại với mục đích thu lợi bất chính cho riêng mình, các bị cáo phạm tội độc lập không có đồng phạm trong hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân các bị cáo là người có nhân thân xấu.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L và Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L sau khi phạm tội đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú, bị cáo có công đóng góp quỹ nhân đạo, nên bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Quyết định hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: HĐXX xét thấy các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, phạm tội nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, các bị cáo không có khả năng tự cải tạo nên cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị các bị cáo. Thời gian các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo.

[7] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, nên áp dụng khoản 2 Điều 35 và khoản 5 Điều 251 xử phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Xử lý vật chứng:

- Toàn bộ vỏ bao mỡ niêm phong và 0,395 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ (*kết quả giám định là Heroine*) và toàn bộ vỏ bao mỡ niêm phong và 3,256 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ (*kết quả giám định là Heroine*) được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong. Ma túy và vật cầm tàng trữ, cầm lưu hành

nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Đôi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri: 355816096893417, lắp sim số thuê bao 0987.081... của bị cáo Q và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S màu đen, số imei: 865222043616759, số imei 2: 865222043616741; bên trong lắp 02 sim có số seri là: 8984048000321986486 và 89840200011225703113 của bị cáo L là công cụ phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 ví da bên và số tiền 5.140.000 đồng của bị cáo Q không liên quan đến hành vi phạm tội, không phải là vật chứng của vụ án, nên trả lại các tài sản này cho bị cáo Quý theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe ô tô taxi BT N, nhãn hiệu Kia, số loại Morning, biển kiểm soát 36A-...; 01 ví da bên trong có số tiền 3.650.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sasung Galaxy A6, lắp sim số thuê bao 0947.966... và số 0858.682... là tài sản của hợp pháp của anh Tô Trọng Q1 (con trai Tô Trọng Q. Việc Q lấy xe ô tô đi mua bán trái phép chất ma túy, anh Q1 không biết nên không có lỗi, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả lại số tài sản trên cho anh Q1 đúng quy định của pháp luật, anh Q1 đã nhận lại các tài sản trên, không có yêu cầu, đề nghị gì, nên HĐXX không xem xét.

- Số tiền 500.000 đồng bị cáo L có được từ việc bán ma túy cho bị cáo Q là tiền do phạm tội mà có cần truy thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo L bị kết án không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Q là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L và Tô Trọng Q, bị cáo Nguyễn Văn L được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L và Tô Trọng Q, phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

3. Xử phạt Nguyễn Văn L 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 02 năm 2023.

Xử phạt bổ sung Nguyễn Văn L 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

4. Xử phạt Tô Trọng Q 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 02 năm 2023.

Xử phạt bổ sung Tô Trọng Q 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 0,395 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 3,256 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 01 túi nilon màu trắng, viên màu đỏ được đựng trong 02 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu 105 màu đen của bị cáo Q và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55 màu đen của bị cáo L.

- Trả lại cho bị cáo Tô Trọng Q 01 ví da và số tiền 5.140.000 đồng (năm triệu, một trăm, bốn mươi nghìn đồng).

(Số tiền 5.140.000 đồng được trong 02 phong bì ký hiệu A2 và A3 dán kín niêm phong bởi 5 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký, chữ viết Lê Thị Phương Dung và Nguyễn Trọng Trọng đang ký gửi tại Kho bạc nhà nước thị xã Nghi Sơn; Các vật chứng còn lại có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho ngày 08/6/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

- Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có của Nguyễn Văn L.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Tô Trọng Q.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CQCSĐT CA thị xã Nghi Sơn;
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Nghi Sơn;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn